

Số: 69/2023/QĐST – HNGĐ

Phổ Yên, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2023/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996**

HKTT: xóm C, xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: **Anh Dương Công Đ, sinh năm 1989**

HKTT: xóm C, xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 84, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Công Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Công Đ xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Dương Minh A, sinh ngày 09/12/2017.

Chị T, anh Đ thống nhất thoả thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau: Giao con chung Dương Minh A, sinh ngày 09/12/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động (hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật).

Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ cho đến có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị T, anh Đ tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nợ chung, các khoản cho vay chung: Chị T, anh Đ xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay tài sản gì nên không đặt ra việc giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Công Đ thống nhất thoả thuận, chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001460 ngày 25/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND xã TC;
- (cơ quan đăng ký kết hôn,
SGCNKH: 150/2016);
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiêu